

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - NGHỆ AN**

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày: 26/11/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân: bà Phan Kim Hoa và bà Dương Thị Thúy Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án

- Đại diện VKSND Khu vực 1 – Nghệ An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang T – Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Nghệ An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2025/TLST – HS ngày 29/10/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đình A**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 07/8/1987; CCCD: 040087037098; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Khối V, phường T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T1, đã chết và bà: Cao Thị H, sinh năm 1956; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989; con có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến ngày 18/9/2025 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Dương Văn N**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 09/10/1985; CCCD: 040085003648; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: xóm T, xã H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn D, sinh năm 1956 và bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1960; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị T2, sinh năm 1987; con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến ngày 18/9/2025 được tại ngoại, Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đình A là nhân viên hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH T3 có trụ sở tại thành phố Đà Nẵng. Biết A là lái xe đường dài nên khi A đến nhà chơi thì Dương Văn N thống nhất nhờ A mua cho mỗi người 03 giàn pháo hoa nổ loại 49 quả để sử dụng. Đến ngày 07/9/2025, A điều khiển xe ô tô tải từ thành phố Đà Nẵng về tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi đến địa phận thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, A dùng xe vào một quán ăn (A không nhớ tên quán, địa chỉ cụ thể của quán) bên lề đường để ăn uống. Tại đây, A liên lạc mua của 01 người phụ nữ (không rõ tên tuổi địa chỉ) 06 giàn pháo hoa nổ loại 49 quả (được đựng trong 01 thùng cát tông, bên ngoài có chữ AQUAFINA) với số tiền 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được pháo, A cất giấu trong cabin xe ô tô tải rồi điều khiển xe đi về tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 17 giờ ngày 08/9/2025, giao hàng cho khách xong, A điều khiển xe ô tô đi về phường T, tỉnh Nghệ An rồi sử dụng mạng xã hội Facebook liên lạc cho N lấy pháo về cất giấu. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, A đi xe về đến đường P phía đối diện nhà A thì thấy N đang đứng chờ, A dùng xe đưa cho N1 một thùng cát tông có chứa pháo nó. Niêm bê thùng cát tông đi qua đường đến trước số nhà C, đường P, phường T, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã H, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định ngày 09/9/2025 xác định: 06 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17,5x17,5x10)cm, bên ngoài được dán giấy có nhiều màu sắc và các dòng chữ nước ngoài, có tổng khối lượng là 9,72 kg.

Kết luận giám định số 223/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 17/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu vật thu giữ của Dương Văn N và Nguyễn Đình A gửi đi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ”.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, có số IMEI: 357210366859191, số seri: G0NF8CZT0D42, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A7, màu đen, có số IMEI: 353465101193470, IMEI 2: 353466101193478 số seri: R58KB3ZAKCM, đã qua sử dụng thu giữ của Dương Văn N liên quan đến hành vi phạm tội nên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Nghệ An chờ xử lý.

- Số pháo nổ thu giữ của các bị can sau khi lấy mẫu đi trưng cầu giám định hiện còn lại là 4,85 kg được bảo quản tại kho vũ khí đạn, Phòng HC-KT của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N.

Bản Cáo trạng số 20/CT- VKS-KV1 ngày 28/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Nghệ An truy tố Nguyễn Đình An và Dương Văn Niềm về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt **Nguyễn Đình A** mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Xử phạt **Dương Văn N** mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu số pháo còn lại thu giữ của Nguyễn Đình A là hàng cấm; hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện phạm tội. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ nên Nguyễn Đình A, Dương Văn N thống nhất với nhau Nguyễn Đình A mua 06 cối pháo hoa nổ của một người phụ nữ (A không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) với giá 3.600.000 đồng, sau khi mua được số pháo trên A điều khiển xe đưa đến giao cho N tại khu vực trước số nhà C, đường P, phường T, tỉnh Nghệ An thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng khối lượng pháo nổ của các bị cáo là 9,72 kg. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đình A, Dương Văn N phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế, đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm buôn bán, lưu thông, tàng trữ, vận chuyển. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng thống nhất việc mua pháo hoa nổ để sử dụng nên xếp vai trò ngang nhau trong vụ án. Vì vậy cần xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Đình A, Dương Văn N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo A có bố là Nguyễn Đình T1 được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3; bố bị cáo Dương Văn N là người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và nghĩ chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo

như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án: Số pháo nổ thu giữ của các bị cáo sau khi lấy mẫu đi trung cầu giám định hiện còn lại là 4,85 kg được bảo quản tại kho vũ khí đạn, Phòng HC-KT của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N là hàng cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, có số IMEI: 357210366859191, đã qua sử dụng của Nguyễn Đình A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A7, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Dương Văn N là phương tiện phạm tội nên cần hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu Cheng long, mang BKS 43H-016.67 đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là công ty TNHH T3 là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán pháo cho A, do không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[4] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự:

1. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đình A 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2025). Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Đình A cho UBND phường T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn N 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2025). Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo Dương Văn N cho UBND xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy 4,85 kg pháo nổ còn lại sau khi lấy đi giám định. Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/10/2025, tại Phòng HC-KT của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N.

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động hiện có tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Nghệ An, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40 tháng 11 năm 2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Đình A, Dương Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND KV1- Nghệ An,
- VKS T.Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND phường Trường Vinh;
- UBND xã Hưng Nguyên;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thúy